

PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN LÝ LUẬN VỀ SỬ DỤNG CHỨNG CỨ TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG*

Sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự (TTHS) là bước quan trọng trong quá trình chứng minh vụ án hình sự (VAHS), đảm bảo hoạt động điều tra vụ án chính xác, khách quan và toàn diện. Bài viết phân tích và đánh giá thực trạng lý luận về sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự Việt Nam cũng như phương hướng xây dựng cấu trúc lý luận về sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự Việt Nam để phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Sử dụng chứng cứ, tố tụng hình sự, vụ án hình sự.

Ngày nhận bài: 26/8/2021; Biên tập xong: 30/8/2021; Duyệt đăng: 05/11/2021

Using evidence in criminal proceedings is an important step in the process of proving a criminal case, ensuring accurate, objective and comprehensive case investigation. The article analyzes and evaluates the theoretical status of the use of evidence in criminal proceedings in Vietnam as well as the direction of constructing a theoretical structure on the use of evidence in Vietnam's criminal proceedings to be consistent with the spirit of judicial reform in the current period.

Keywords: Using evidence, criminal proceedings, criminal case.

Chứng cứ là phương tiện để chứng minh tội phạm, người thực hiện hành vi phạm tội và xác định những tình tiết khác cần thiết cho việc giải quyết đúng đắn VAHS. Do vậy, việc sử dụng chứng cứ trong TTHS là một trong những bước quan trọng góp phần đảm bảo hoạt động điều tra vụ án chính xác, khách quan và toàn diện.

1. Đặt vấn đề

Sử dụng chứng cứ là một trong những bước quan trọng trong quá trình chứng minh VAHS, có mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ với hoạt động thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn còn nhiều ý kiến không thống nhất khi nhận thức về hoạt động này. Nội dung, kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã giải quyết một số vấn đề lý luận cơ bản về sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt

Nam như: Xác định vị trí của hoạt động sử dụng chứng cứ trong quá trình chứng minh VAHS; xác định chủ thể thực hiện hoạt động sử dụng chứng cứ theo từng giai đoạn trong TTHS; mối quan hệ giữa các hoạt động thu thập, kiểm tra, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong TTHS; đưa ra được khái niệm hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS, phân tích các trường hợp sử dụng chứng cứ trong TTHS... Đây là những công trình có ý nghĩa trong việc xây dựng lý luận chung về hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS, làm nền tảng cho việc hoàn thiện lý luận về hoạt động chứng minh trong TTHS nói chung và hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS nói riêng. Tuy nhiên, các công trình này mới chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu trên bình diện chung về hoạt động chứng

** Đại úy, Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh, Khoa Luật, Học viện An ninh nhân dân*

minh trong TTHS, trong đó có hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS mà chưa đi vào nghiên cứu một cách riêng biệt, toàn diện về hoạt động này trên phương diện lý luận. Nội dung nghiên cứu lý luận liên quan về sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam đã công bố còn tồn tại nhiều hạn chế, thực trạng lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam hiện nay còn sơ sài, chưa đưa ra được khái niệm thống nhất về sử dụng chứng cứ; trường hợp, chủ thể, nguyên tắc, phạm vi và cách thức sử dụng chứng cứ trong TTHS.

2. Thực trạng lý luận về sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự Việt Nam

Phân tích thực trạng các quan điểm về sử dụng chứng cứ trong TTHS để đưa ra kết luận về những lý luận đã thống nhất và chưa thống nhất được tác giả bài báo phân tích theo ba khía cạnh: Nội dung lý luận được thể hiện trong Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) và các văn bản luật có liên quan; nội dung lý luận được thể hiện trong các giáo trình; nội dung lý luận được thể hiện trong các công trình khoa học khác như sách chuyên khảo, bài báo, đề tài khoa học...

Trong quy định của BLTTHS Việt Nam năm 1988, 2003 và 2015 đều không có điều luật quy định về sử dụng chứng cứ trong TTHS. Pháp luật chỉ quy định về các hoạt động thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ. Tuy không quy định trực tiếp tại một điều luật cụ thể nhưng BLTTHS đều khẳng định mọi quyết định tố tụng đều phải dựa vào chứng cứ, chứng cứ phải được sử dụng để làm căn cứ ra các quyết định TTHS của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Một số nội dung lý luận được đề cập về sử dụng chứng cứ trong TTHS có quan

điểm cho rằng: *“Sử dụng chứng cứ là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng dùng các thông tin, tài liệu đã đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để kết luận về các vấn đề của vụ án hình sự”*¹. Tuy nhiên, theo tác giả, khái niệm trong quan điểm này còn chưa thể hiện rõ hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS được diễn ra trong các giai đoạn tố tụng hay chỉ ở một số giai đoạn chứng minh vụ án đặc trưng.

Quan điểm khác khẳng định: *“Sử dụng chứng cứ là việc dùng các chứng cứ đã có để tiếp tục phát hiện các chứng cứ khác thông qua các hoạt động điều tra; để xác định những vấn đề cần phải được chứng minh thuộc phạm vi chứng minh của vụ án trên thực tế và để thực hiện buộc tội, gỡ tội đối với bị can, bị cáo”*². Sử dụng chứng cứ để kiểm tra, đánh giá tài liệu, chứng cứ mới thu thập được hoặc ngược lại. Quá trình sử dụng chứng cứ cũng liên tục xảy ra trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử như sử dụng những tình tiết trong lời khai của người làm chứng, sử dụng vật chứng để khẳng định hay bác bỏ lời khai của bị can, bị cáo hoặc ngược lại, sử dụng những chứng cứ do bị can, bị cáo đưa ra để xem xét lại vụ án. Khái niệm sử dụng chứng cứ trong TTHS theo quan điểm này chủ yếu gắn liền với giai đoạn điều tra và hoạt động của Cơ quan điều tra nên có nhiều lý luận có tính chất nghiệp vụ, sử dụng chứng cứ trong TTHS có thể hiểu là một hoạt động nghiệp vụ.

Có quan điểm khẳng định sử dụng chứng cứ trong điều tra vụ án: *“Là quá trình dựa vào kết quả thu thập, đánh giá làm rõ*

¹ Giáo trình Luật tố tụng hình sự Việt Nam, Học viện An ninh nhân dân, 2018

² TS. Đỗ Văn Dương, Sách chuyên khảo “Chứng cứ và chứng minh trong vụ án hình sự”, Nxb. Tư pháp, 2006

*giá trị chứng minh của chứng cứ để lựa chọn thời điểm, phương pháp, chiến thuật dùng chứng cứ chứng minh có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa trong điều tra, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật*³. Khái niệm về sử dụng chứng cứ theo quan điểm này chỉ phân tích sử dụng chứng cứ trong điều tra VAHS, phân tích trong suốt giai đoạn điều tra: Điều tra ban đầu, điều tra tiếp theo và kết thúc điều tra.

Ngoài ra, trong một số sách chuyên khảo và các giáo trình Luật TTHS Việt Nam của các trường đại học tuy không nhắc đến nội dung sử dụng chứng cứ trong khái niệm quá trình chứng minh trong TTHS và không phân tích về sử dụng chứng cứ là một giai đoạn trong quá trình chứng minh, nhưng trong nội dung đánh giá chứng cứ, hoặc đưa ra khái niệm quá trình chứng minh có đề cập: Chứng cứ sau khi được xác định đáp ứng đầy đủ các thuộc tính được sử dụng để chứng minh trong VAHS; trong quá trình chứng minh, các cơ quan tiến hành tố tụng phải ra những quyết định tố tụng để tạo điều kiện cho việc phát hiện, thu thập, kiểm tra, đánh giá và sử dụng chứng cứ; *“quá trình chứng minh trong vụ án hình sự là hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng và các chủ thể khác trong việc phát hiện, thu thập, kiểm tra, đánh giá và sử dụng chứng cứ nhằm làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án”*⁴.

Trong khoa học pháp lý hiện nay, xác định các trường hợp sử dụng chứng

cứ và chủ thể sử dụng chứng cứ còn tồn tại nhiều quan điểm khác nhau. Sử dụng chứng cứ là hoạt động chứng minh được diễn ra trong suốt quá trình tố tụng, việc thực hiện hoạt động sử dụng chứng cứ tồn tại ở các giai đoạn tố tụng: Khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử. Trong mỗi giai đoạn tố tụng, nội dung sử dụng chứng cứ được thể hiện khác nhau. Từ các quan điểm khoa học hiện nay được thể hiện trong các công trình nghiên cứu, về cơ bản lý luận khoa học TTHS thừa nhận hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS được tiến hành trong các trường hợp sau đây: *Một là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp làm căn cứ pháp lý để đưa ra các quyết định TTHS; *Hai là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp để lập kế hoạch điều tra, xây dựng giả thuyết điều tra theo yêu cầu đặt ra; *Ba là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp để tổ chức tiến hành các biện pháp điều tra chứng minh làm rõ vụ án theo quy định của pháp luật TTHS; *Bốn là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp cần thu thập chứng cứ mới hoặc tiến hành kiểm tra các chứng cứ đã có; *Năm là*, sử dụng chứng cứ trong các trường hợp phục vụ việc thực hiện các mục đích cụ thể gắn với các giai đoạn điều tra ban đầu, giai đoạn điều tra tiếp theo và khi kết thúc điều tra; *Sáu là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp làm căn cứ pháp lý để Viện kiểm sát ra bản cáo trạng và các quyết định TTHS khác; *Bảy là*, sử dụng chứng cứ trong trường hợp làm căn cứ pháp lý để Tòa án ra Bản án hoặc các quyết định có hiệu lực pháp luật.

Chủ thể thực hiện sử dụng chứng cứ trong TTHS cũng là một vấn đề tồn tại nhiều ý kiến khác nhau. Sử dụng chứng cứ là hoạt động chứng minh được diễn ra trong suốt quá trình giải quyết VAHS, tồn

³ GS. TS. Đỗ Đình Hòa, Sách chuyên khảo *“Thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ của cơ quan cảnh sát điều tra phục vụ yêu cầu tranh tụng trong xét xử vụ án hình sự”*, Nxb. Công an nhân dân, 2014

⁴ TS. Trần Quang Tiệp, Sách chuyên khảo *“Chế định chứng cứ trong luật tố tụng hình sự Việt Nam”*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2008

tại ở các giai đoạn tố tụng: Khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử. Trong mỗi giai đoạn tố tụng, hoạt động sử dụng chứng cứ được thể hiện ở các nội dung khác nhau gắn liền với các chủ thể đặc trưng theo từng nhiệm vụ trong giai đoạn tố tụng. Đa số quan điểm cho rằng, các chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng dùng các thông tin, tài liệu đã đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để kết luận về các vấn đề của VAHS là những chủ thể sử dụng chứng cứ trong TTHS bao gồm: Các cơ quan tiến hành tố tụng (Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án) và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo luật định. Chủ thể thực hiện hoạt động sử dụng chứng cứ phải tiến hành thu thập các chứng cứ, kiểm tra, đánh giá sau đó lựa chọn các chứng cứ để chứng minh luận điểm và căn cứ đưa ra các quyết định tố tụng hợp lý, chính xác, đúng quy định pháp luật. Với nhiệm vụ trong từng giai đoạn tố tụng, các chủ thể sử dụng chứng cứ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định trong BLTTHS.

Tuy nhiên, bên cạnh những quan điểm đồng nhất về vấn đề chủ thể thực hiện hoạt động sử dụng chứng cứ, còn có quan điểm cho rằng: Mọi chủ thể có thẩm quyền thu thập chứng cứ theo luật định đều phải sử dụng chứng cứ trong hoạt động TTHS. Điều 86 BLTTHS năm 2015 quy định: *“Chứng cứ là những gì có thật, được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định, được dùng làm căn cứ để xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án”*. Từ nội dung pháp lý của khái niệm chứng cứ trong điều luật này cho thấy, ngoài việc đã phản ánh được nội dung, hình thức và

mục đích của chứng cứ, trong BLTTHS năm 2015 còn có quy định về chủ thể có thẩm quyền thu thập chứng cứ. Sử dụng chứng cứ trong TTHS là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật TTHS. Điểm mới đáng chú ý khi quy định về hoạt động thu thập chứng cứ theo BLTTHS năm 2015 tại Điều 88, ngoài các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác, cơ quan, tổ chức hoặc bất cứ cá nhân nào đều có quyền thu thập chứng cứ. Trường hợp người bào chữa không thể tự mình thu thập chứng cứ được có quyền yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng thu thập chứng cứ theo đề nghị của người bào chữa, nội dung này thể hiện sự mở rộng quyền của người bào chữa, đúng theo tinh thần đảm bảo quyền bào chữa cho người bị buộc tội. BLTTHS năm 2015 đã bổ sung quyền tự thu thập chứng cứ của người bào chữa có cơ sở pháp lý để tự mình thu thập chứng cứ hoặc đề nghị các cơ quan khác thu thập chứng cứ. Việc bổ sung quyền này góp phần làm cho vụ án được xem xét một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ hơn. Dựa theo quy định mới của pháp luật, một số người theo quan điểm cho rằng người bào chữa cũng là chủ thể sử dụng chứng cứ trong TTHS, nhưng đặc thù việc sử dụng chứng cứ của người bào chữa trong TTHS là sử dụng những chứng cứ gỡ tội để thực hiện việc bảo vệ quyền lợi cho người bị buộc tội. Quan điểm này phù hợp với sự thay đổi theo tinh thần của BLTTHS năm 2015. Phân tích sâu theo chiều hướng quan điểm này cho thấy, người buộc tội hay bất kể người tham gia tố tụng khác và các cơ quan, tổ chức, cá nhân cũng có quyền sử dụng chứng cứ trong TTHS để bảo vệ quyền lợi cho mình. Đó là việc người bị buộc tội đưa ra những

chứng cứ gõ tội. Các công trình khoa học hiện nay phân tích riêng về chủ thể hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS mà chủ yếu đề cập đến chủ thể thực hiện hoạt động này tùy theo từng trường hợp áp dụng cụ thể.

Ngoài những nội dung lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS đã được các nhà khoa học đưa ra bàn luận, phân tích một cách có hệ thống, còn tồn tại một số nội dung lý luận khác thể hiện nhận thức và hiểu biết về hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS là như những tranh luận về thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS hay các nguyên tắc cần quán triệt khi sử dụng chứng cứ trong TTHS. Một số quan điểm khoa học cho rằng, về thời điểm bắt đầu xuất hiện hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS là từ khi có quyết định khởi tố vụ án hay từ khi tiếp nhận thông tin về tội phạm. Một số quan điểm khoa học khác được đề cập trong giáo trình luật TTHS là có đưa ra lý luận về nguyên tắc cần quán triệt khi sử dụng chứng cứ trong TTHS phải đảm bảo chứng cứ đã qua kiểm tra, xác minh về giá trị chứng minh. Sử dụng chứng cứ phải tuân theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật TTHS quy định. Pháp luật TTHS đã quy định thế nào là chứng cứ, chứng cứ được xác định ở những nguồn cụ thể nào. Việc sử dụng những chứng cứ ở nguồn luật định phải chấp hành nghiêm chỉnh theo những quy định của pháp luật tố tụng, đặc biệt với những chứng cứ là lời khai của những người tham gia tố tụng, do đặc điểm của những chứng cứ này thường bị xen lẫn yếu tố chủ quan, dễ bị sai lệch.

Sự không thống nhất trên trong các nội dung lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam đã chỉ ra những

hạn chế nhất định, đòi hỏi phải có những nghiên cứu hoàn thiện về hệ thống lý luận sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam, đủ khả năng làm cơ sở thực hiện sử dụng chứng cứ, làm mới lý luận cũ theo quan điểm đổi mới và cải cách tư pháp trong tình hình hiện nay.

3. Phương hướng xây dựng cấu trúc lý luận về sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự Việt Nam

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam hiện nay, cần xác định phương hướng cụ thể xây dựng cấu trúc lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS như sau:

Thứ nhất, xác định cấu trúc của sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Việc làm rõ những vấn đề này có ý nghĩa quan trọng, cho phép chủ thể nghiên cứu có được cái nhìn toàn cảnh về đối tượng nghiên cứu, đánh giá đúng thực trạng nghiên cứu, qua đó phát hiện những thiếu sót về mặt lý luận để tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện. Lý luận về sử dụng chứng cứ có thể được xác định bao gồm: Khái niệm, trường hợp, chủ thể, nguyên tắc, phạm vi, cách thức sử dụng chứng cứ trong TTHS Việt Nam.

Thứ hai, hoàn thiện khái niệm sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Từ những phân tích thực trạng nêu trên, có thể hiểu khái quát sử dụng chứng cứ trong TTHS là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng dùng các thông tin, tài liệu đã đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để kết luận về các vấn đề của VAHS. Sử dụng chứng cứ trong TTHS là việc người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người bào chữa trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình dùng các chứng

cứ đã thu thập được sau khi kiểm tra, xác minh đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để thực hiện việc buộc tội, gỡ tội và xét xử trong quá trình giải quyết VAHS. Sử dụng chứng cứ trong TTHS được diễn ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án hình qua các giai đoạn tố tụng nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả việc điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Thứ ba, hoàn thiện lý luận về các trường hợp sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Sử dụng chứng cứ trong TTHS được diễn ra trong suốt quá trình giải quyết VAHS qua các giai đoạn tố tụng nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả việc điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sử dụng chứng cứ trong TTHS là một trong những nội dung của quá trình chứng minh VAHS với những nội dung cụ thể như sau: Sử dụng chứng cứ chứng minh làm rõ các căn cứ pháp lý để đưa ra các quyết định TTHS, làm cơ sở pháp lý cho việc tiến hành các hoạt động điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội; Sử dụng chứng cứ đã thu thập được trong vụ án được sử dụng để phát hiện, thu thập chứng cứ mới; Sử dụng chứng cứ trong việc kiểm tra và đánh giá tài liệu, chứng cứ mới thu thập được hoặc ngược lại; Sử dụng chứng cứ trong việc xác định và đưa ra kết luận về những vấn đề cần phải được chứng minh thuộc phạm vi chứng minh của vụ án trên thực tế; Sử dụng chứng cứ để xây dựng quan điểm bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị buộc tội.

Thứ tư, hoàn thiện lý luận về phạm vi sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Để hoàn thiện lý luận về phạm vi sử dụng chứng cứ trong TTHS, tác giả đưa ra

quan điểm sau: Việc xác định phạm vi của sử dụng chứng cứ trong TTHS phải dựa vào các yếu tố nhất định như bản chất, nội dung của sử dụng chứng cứ trong TTHS, đối tượng của sử dụng chứng cứ trong TTHS và chủ thể tiến hành sử dụng chứng cứ trong TTHS cũng như xem xét những yếu tố mang tính nguyên lý về mối quan hệ giữa sử dụng chứng cứ trong TTHS với thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ trong quá trình chứng minh VAHS. Xét ở góc độ bản chất, hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS có thể kết thúc sớm hơn tùy từng vụ án, tùy từng giai đoạn tố tụng, có thể vụ án bị đình chỉ ở giai đoạn điều tra, truy tố hoặc tiền xét xử thì sử dụng chứng cứ trong TTHS cũng chấm dứt ở đó. Mặt khác, sử dụng chứng cứ trong TTHS tồn tại từ giai đoạn khởi tố, điều tra và sẽ kéo dài cho đến khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, việc sử dụng chứng cứ trong giai đoạn tố tụng có những nội dung khác nhau.

Phạm vi của sử dụng chứng cứ được hiểu là thời điểm xuất hiện và chấm dứt sự tồn tại của hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS. Trong khoa học pháp lý hiện nay, xác định thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc của hoạt động sử dụng chứng cứ còn nhiều quan điểm khác nhau. Tuy nhiên, từ phân tích nội dung hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS đã cho thấy việc sử dụng chứng cứ xuất hiện trong tất cả các hoạt động chứng minh VAHS ở các giai đoạn của TTHS. Quá trình sử dụng chứng cứ xảy ra, tiếp diễn liên tục và chỉ kết thúc khi Tòa án ra bản án hoặc ra các quyết định tố tụng khác theo quy định của pháp luật TTHS, bảo đảm xác định đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Thứ năm, hoàn thiện lý luận về chủ thể sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Chủ thể sử dụng chứng cứ trong TTHS là những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người bào chữa nhằm mục đích sử dụng chứng cứ để thực hiện việc buộc tội, gỡ tội, xét xử đảm bảo giải quyết đúng đắn, khách quan VAHS. Những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng dùng các thông tin, tài liệu đã đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để kết luận về các vấn đề của VAHS. Chủ thể có thẩm quyền tiến hành tố tụng như: Ngoài các cơ quan tiến hành tố tụng (Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án), còn có các cơ quan có nhiệm vụ được giao tiến hành một số hoạt động điều tra. Ngoài ra, chủ thể sử dụng chứng cứ trong TTHS được xác định là người bào chữa với nhiệm vụ sử dụng chứng cứ để xây dựng các quan điểm bào chữa, thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị buộc tội nhằm góp phần làm cho vụ án được xem xét một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ hơn.

Thứ sáu, xây dựng hệ thống các nguyên tắc sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Xây dựng hệ thống các nguyên tắc góp phần thực hiện hiệu quả hoạt động sử dụng chứng cứ trong TTHS của các chủ thể tiến hành, cụ thể như sau:

Nguyên tắc sử dụng chứng cứ phải chính xác, khách quan và toàn diện, đầy đủ đòi hỏi chứng cứ được sử dụng phải là những chứng cứ đã qua nghiên cứu, kiểm tra, đánh giá bảo đảm độ tin cậy vững chắc, phù hợp với thực tế vụ án.

Nguyên tắc sử dụng chứng cứ phải tuân theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật TTHS quy định, đảm bảo chứng cứ có giá trị chứng minh nhiều lần đòi hỏi việc sử

dụng những chứng cứ ở nguồn luật định phải chấp hành nghiêm chỉnh theo những quy định của pháp luật tố tụng. Đặc biệt, với những chứng cứ là lời khai của những người tham gia tố tụng, do đặc điểm của những chứng cứ này thường bị xen lẫn yếu tố chủ quan, dễ bị sai lệch. Chứng cứ không chỉ sử dụng một lần và trong một giai đoạn tố tụng mà còn phải sử dụng ở các giai đoạn tố tụng khác, đặc biệt là giai đoạn xét xử để các chủ thể thực hiện chức năng buộc tội, bào chữa và xét xử.

Nguyên tắc sử dụng chứng cứ phải đảm bảo tính kịp thời, đòi hỏi sau khi phát hiện, thu thập chứng cứ, cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cần tiến hành nghiên cứu, kiểm tra, đánh giá ngay để sử dụng nhằm đảm bảo tính nhanh chóng, kịp thời cho các hoạt động tiếp theo; đảm bảo thời hạn luật định trong từng giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử cũng như đảm bảo yêu cầu của công tác đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm, ngăn chặn tội phạm có thể xảy ra, hạn chế những thiệt hại cho xã hội... Người bào chữa theo quy định của pháp luật TTHS có quyền kiểm tra, đánh giá chứng cứ mình đã thu thập, khi cần thiết có thể yêu cầu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra, đánh giá để kịp thời sử dụng các chứng cứ đã có để thu thập tiếp chứng cứ mới hoặc đề xuất các hình thức áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế trong hoạt động tố tụng theo hướng có lợi, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được bào chữa.

Thứ bảy, hoàn thiện lý luận về cách thức sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự

Bản chất chứng cứ là những thông tin có thật liên quan đến những vấn đề cần chứng minh trong vụ án được phản

ánh lại từ những nguồn của chứng cứ do BLTTHS quy định. Do vậy, tác giả tiếp cận nội dung nghiên cứu về cách thức sử dụng đối với từng loại chứng cứ dựa trên các loại nguồn phản ánh. Có thể đưa ra một số cách thức sử dụng chứng cứ đặc trưng như sau:

Sử dụng chứng cứ là thông tin phản ánh trong vật chứng phải kiểm tra giá trị chứng minh của chứng cứ còn đảm bảo nguyên vẹn sau khi bảo quản, bảo đảm không làm mất mát, hư hỏng, thất lạc chứng cứ, bảo quản, gìn giữ nguyên vẹn giá trị chứng minh và cả giá trị kinh tế của vật chứng, phải đảm bảo cho vật chứng có giá trị chứng minh được sử dụng nhiều lần cho đến khi kết thúc vụ án.

Sử dụng chứng cứ là thông tin phản ánh trong lời khai, lời trình bày phải chú ý tuân thủ việc kiểm tra, đánh giá theo đúng quy định của BLTTHS, không sử dụng chứng cứ này nếu người cung cấp thông tin không giải thích được lý do vì sao biết thông tin đó và tuyệt đối không dùng lời nhận tội của bị can làm chứng cứ duy nhất để kết tội. Để sử dụng chứng cứ từ lời khai, lời trình bày đạt hiệu quả trong từng tình huống cụ thể, phải sử dụng đồng bộ, tổng thể lời khai hoặc phải kết hợp với việc sử dụng chứng cứ là vật chứng, dấu vết hình sự để đảm bảo khách quan, trung thực.

Sử dụng chứng cứ là thông tin phản ánh trong dữ liệu điện tử phải đảm bảo thu thập đúng quy định của BLTTHS, khi cần có thể phải chuyển hóa sang nội dung phản ánh từ những nguồn công khai khác. Việc sử dụng chứng cứ điện tử phải luôn đảm bảo phù hợp với hồ sơ vụ án bởi các thông tin từ dữ liệu điện tử luôn có thời gian lưu giữ cố định không thể thay đổi.

Mặt khác, khi sử dụng chứng cứ điện tử phải chú ý đến việc bảo quản giá trị chứng minh của chứng cứ này, vì nhiều trường hợp chúng ta phải trả tiền để bảo quản thông tin từ các dữ liệu điện tử nếu máy chủ ở nước ngoài. Trong thực tiễn tố tụng, khi sử dụng chứng cứ điện tử có thể tiến hành giám định dữ liệu điện tử.

4. Kết luận

Hoạt động sử dụng chứng cứ nằm trong chuỗi hoạt động của quá trình chứng minh vụ án. Để đảm bảo chứng cứ trong VAHS được sử dụng có hiệu quả đòi hỏi phải nghiên cứu, làm rõ về lý luận liên quan đến nội dung này, từ đó xây dựng các giải pháp hoàn thiện lý luận về sử dụng chứng cứ trong TTHS, xây dựng được quy trình và phương án sử dụng chứng cứ trong chứng minh VAHS. Do đó, nội dung bài báo là quan điểm khoa học của tác giả đưa ra nhằm góp phần xây dựng cấu trúc lý luận hoàn chỉnh về sử dụng chứng cứ trong TTHS theo tinh thần cải cách tư pháp của nước ta trong giai đoạn hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Văn Dương (2006), *Chứng cứ và chứng minh trong vụ án hình sự*, Nxb. Tư pháp;
2. Trần Nguyên Quân (2012), *Sử dụng chứng cứ hỏi cung bị can trong điều tra vụ án hình sự ở Việt Nam*, Sách chuyên khảo, Nxb. Công an nhân dân;
3. Đỗ Đình Hòa (2013), *Thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ của cơ quan Cảnh sát điều tra phục vụ yêu cầu tranh tụng trong xét xử vụ án hình sự*, Sách chuyên khảo, Nxb. Công an nhân dân;
4. Hoàng Minh Sơn (2008), *Hoàn thiện các quy định về thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự*, Tạp chí Luật học (số 07), tr. 65-71;
5. Nguyễn Thị Huyền Trang (2019), *Lý luận về sử dụng chứng cứ trong tố tụng hình sự - thực trạng và phương hướng hoàn thiện*, Đề tài khoa học cấp cơ sở, Học viện An ninh nhân dân.